

Mẫu số 42-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN.....⁽¹⁾

Số:...../.....⁽²⁾/HSST-QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
GIA HẠN THỜI HẠN CHUẨN BỊ XÉT XỬ

CHÁNH ÁN TÒA ÁN ⁽³⁾.....

Căn cứ Điều 44 và Điều 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:.../.../TLST-HS ngày...tháng...năm...đối với bị can: ⁽⁴⁾.....

Bị Viện kiểm sát ⁽⁵⁾.....

Truy tố về tội (các tội) ⁽⁶⁾.....

Theo điểm (các điểm).....khoản (các khoản).....Điều (các điều)..... của Bộ luật Hình sự;

Xét thấy vụ án có tính chất phức tạp và cần gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử;

Theo đề nghị của Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa,

QUYẾT ĐỊNH:

Gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:.../.../TLST-HS ngày...tháng...năm...là⁽⁷⁾....., kể từ ngày ⁽⁸⁾.....tháng.....năm.....

Nơi nhận:

- ⁽⁹⁾.....;

- Lưu hồ sơ vụ án.

⁽¹⁰⁾.....

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 42-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm ; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 16/2017/HSST-QĐ).

(4) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị can đầu vụ; nếu có nhiều bị can thì ghi thêm “và đồng phạm”. Trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(5) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(6) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(7) ghi cả số và chữ về thời hạn được gia hạn chuẩn bị xét xử.

(8) ghi ngày tiếp ngay sau ngày hết thời hạn chuẩn bị xét xử.

(9) Viện kiểm sát cùng cấp, bị can.

(10) nếu là Chánh án thì ghi “**CHÁNH ÁN**”; nếu là Phó Chánh án được Chánh án ủy quyền thì ghi “**KT. CHÁNH ÁN**
PHÓ CHÁNH ÁN”